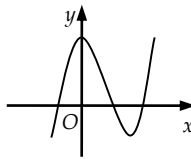
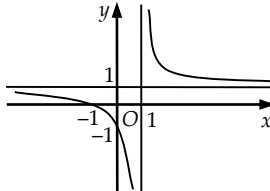
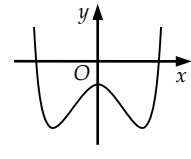
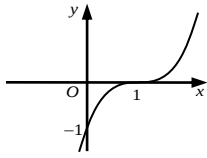
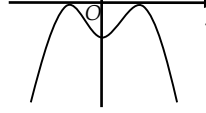
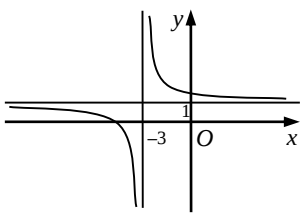
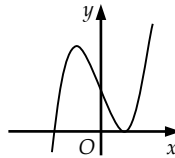
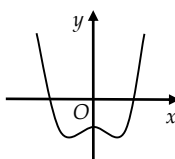
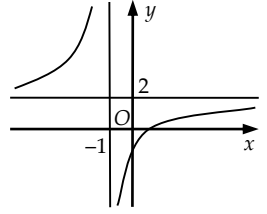
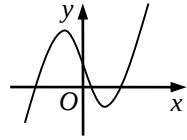
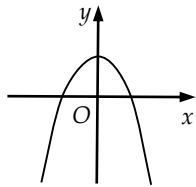
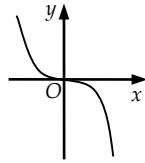
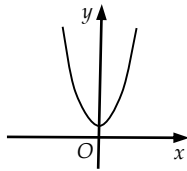
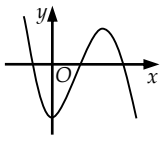
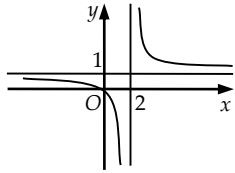
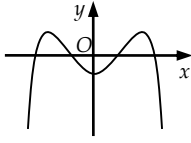
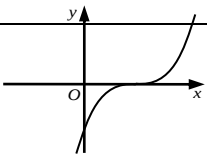
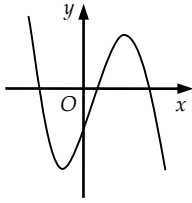
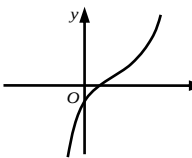
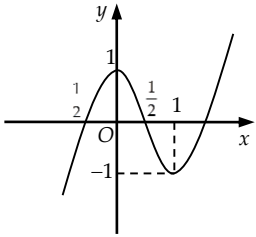
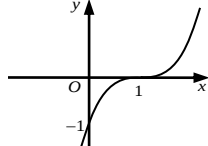
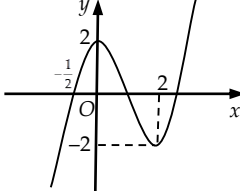
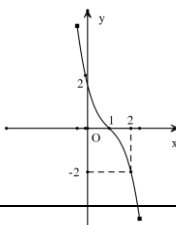
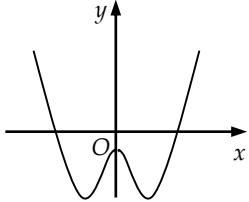
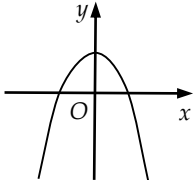
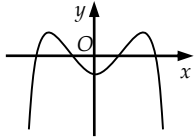
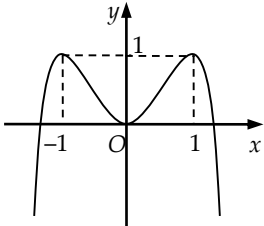
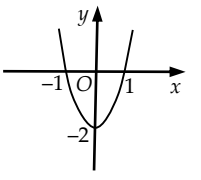
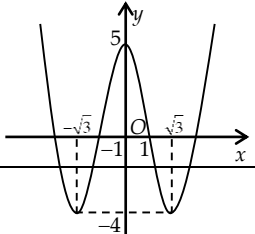


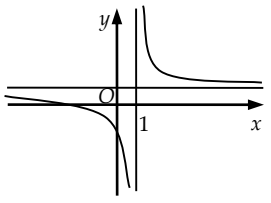
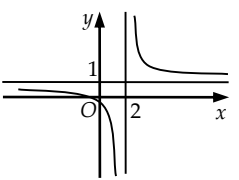
DẠNG 4. TRẮC NGHIỆM ĐỒ THỊ CỦA HÀM SỐ

Câu 1. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = x^4 - x^2 + 1$. B. $y = x^3 - 3x^2 + 3$. C. $y = -x^3 + 3x^2 + 3$. D. $y = -x^4 + 2x^2 + 1$.	
Câu 2. Đường cong trong hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = \frac{x-4}{x-1}$. B. $y = \frac{x+1}{x-1}$. C. $y = x^4 + x^2 + 1$. D. $y = x^3 - 3x - 1$.	
Câu 3. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = x^4 - 2x^2 - 1$. B. $y = \frac{x+1}{x-1}$. C. $y = x^3 - x^2 - 1$. D. $y = -x^4 + x^2 - 1$.	
Câu 4. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^3 - 1$. B. $y = x^3 - 3x^2 + 3x - 1$. C. $y = x^4 + x^2 - 1$. D. $y = \frac{x-1}{x+3}$.	
Câu 5. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = x^4 - 2x^2 - 1$. B. $y = -x^3 - 3x - 1$. C. $y = \frac{2x+1}{x-1}$. D. $y = -x^4 + 2x^2 - 1$.	
Câu 6. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = \frac{x+4}{x+3}$. B. $y = \frac{x-1}{x+3}$. C. $y = \frac{-3x-2}{x-1}$. D. $y = \frac{-3x+1}{x-1}$.	
Câu 7. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^4 - x^2 + 1$. B. $y = x^3 - 3x + 2$. C. $y = x^4 + x^2 + 1$. D. $y = -x^3 + 3x + 2$.	
Câu 8. Đường cong ở hình bên là đồ thị của một trong bốn hàm số dưới đây. Hàm số đó là hàm số nào? A. $y = -x^4 - x^2 - 1$. B. $y = x^4 + x^2 - 1$. C. $y = x^4 - x^2 - 1$. D. $y = -x^4 + x^2 - 1$.	
Câu 9. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây?	

A. $y = x^4 + x^2$. C. $y = -x^4 + x^2$. B. $y = x^3 + 3x^2 + 4x - 8$. D. $y = -x^3 + 1$.	
Câu 10. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = \frac{2x-1}{x+1}$. C. $y = \frac{2x-2}{x-1}$. B. $y = \frac{2x+3}{x+1}$. D. $y = \frac{2x+1}{x-1}$.	
Câu 11. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^3 + 3x + 1$. C. $y = x^4 - x^2 + 1$. B. $y = -x^4 - x^2 + 1$. D. $y = x^3 - 3x + 1$.	
Câu 12. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^4 - x^2 + 1$. C. $y = -x^4 + x^2 + 1$. B. $y = x^4 + x^2 + 1$. D. $y = x^4 - x^2 + 1$.	
Câu 13. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^4 + x^2$. C. $y = -x^3 + x^2$. B. $y = x^4 - 3x^2$. D. $y = \frac{1}{3}x^3$.	
Câu 14. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = -x^4 - x^2 + 1$. C. $y = x^4 - x^2 + 1$. B. $y = x^4 + x^2 + 1$. D. $y = x^3 + 1$.	
Câu 15. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = x^3 - x - 2$. C. $y = -x^3 + 3x^2 - 2$. B. $y = -x^4 + x^2 - 2$. D. $y = x^3 - 3x^2 - 2$.	
Câu 16. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = \frac{x}{x-2}$. C. $y = \frac{x+1}{x-2}$. B. $y = \frac{2x}{x-1}$. D. $y = \frac{x}{x+2}$.	
Câu 17. Đường cong của hình vẽ bên là đồ thị của hàm số nào dưới đây? A. $y = x^4 - 3x^2 - 1$. C. $y = -x^4 - 3x^2 - 1$. B. $y = x^4 + 3x^2 - 1$. D. $y = -x^4 + 3x^2 - 1$.	
Câu 18. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số	

$y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ vô nghiệm và $a < 0$. B. $y' = 0$ có 1 nghiệm và $a > 0$. C. $y' = 0$ vô nghiệm và $a > 0$. D. $y' = 0$ có 1 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 19. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a < 0$. B. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a > 0$. C. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a > 0$. D. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 20. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ vô nghiệm và $a > 0$. B. $y' = 0$ có 1 nghiệm và $a > 0$. C. $y' = 0$ vô nghiệm và $a < 0$. D. $y' = 0$ có 1 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 21. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = -1$ hay $x = 1$. B. có hai nghiệm $x = 0$ hay $x = 1$. C. có ba nghiệm $x = \pm \frac{1}{2}$ hay $x = 1$. D. có đúng một nghiệm $x = 1$.	
Câu 22. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = 0$ hay $x = 1$. B. có hai nghiệm $x = \pm 1$. C. vô nghiệm. D. có một nghiệm $x = 1$.	
Câu 23. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = -2$ hay $x = 2$. B. có hai nghiệm $x = -\frac{1}{2}$ hay $x = 2$. C. có đúng một nghiệm $x = 0$. D. có hai nghiệm $x = 0$ hay $x = 2$.	
Câu 24. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = 0$ hay $x = 2$. B. có hai nghiệm $x = \pm 2$. C. vô nghiệm.	

D. có một nghiệm $x = 1$.	
Câu 25. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = \pm 1$. B. có một nghiệm $x = 0$. C. có hai nghiệm $x = \pm 2$. D. có hai nghiệm $x = \pm 4$.	
Câu 26. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a < 0$. B. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a > 0$. C. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a > 0$. D. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 27. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a < 0$. B. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a > 0$. C. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a > 0$. D. $y' = 0$ có 1 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 28. Đường cong ở hình bên dưới là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a > 0$. B. $y' = 0$ có 3 nghiệm và $a < 0$. C. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a > 0$. D. $y' = 0$ có 2 nghiệm và $a < 0$.	
Câu 29. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có đúng hai nghiệm $x = 0$ hay $x = 1$. B. có đúng hai nghiệm $x = \pm 1$. C. có đúng ba nghiệm $x = 0$ hay $x = \pm 1$. D. có đúng một nghiệm $x = 0$.	
Câu 30. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có hai nghiệm $x = \pm 1$. B. có một nghiệm $x = 0$. C. có ba nghiệm $x = -2$ hay $x = \pm 1$. D. vô nghiệm.	
Câu 31. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = ax^4 + bx^2 + c$. Khi đó phương trình $y' = 0$ A. có ba nghiệm $x = 0$ hay $x = \pm\sqrt{3}$. B. có hai nghiệm $x = \pm 1$.	

C. có bốn nghiệm $x = \pm 1$ hay $x = \pm\sqrt{3}$. D. có hai nghiệm $x = -4$ hay $x = 5$.	
Câu 32. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = \frac{ax+b}{cx+d}$. Mệnh đề nào dưới đây đúng? A. $y' > 0, \forall x \in \mathbb{R}$. B. $y' < 0, \forall x \in \mathbb{R}$. C. $y' > 0, \forall x \neq 1$. D. $y' < 0, \forall x \neq 1$.	
Câu 33. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = \frac{ax+b}{cx+d}$. Mệnh đề nào dưới đây đúng? A. $y' < 0, \forall x \neq 2$. B. $y' < 0, \forall x \neq 1$. C. $y' > 0, \forall x \neq 2$. D. $y' > 0, \forall x \neq 1$.	
Câu 34. Đường cong ở hình bên là đồ thị của hàm số $y = \frac{ax+b}{cx+d}$. Mệnh đề nào dưới đây đúng? A. $y' < 0, \forall x \neq 2$. B. $y' < 0, \forall x \neq -1$. C. $y' > 0, \forall x \neq 2$. D. $y' > 0, \forall x \neq -1$.	